

Khánh Hòa, ngày 05/5/2021

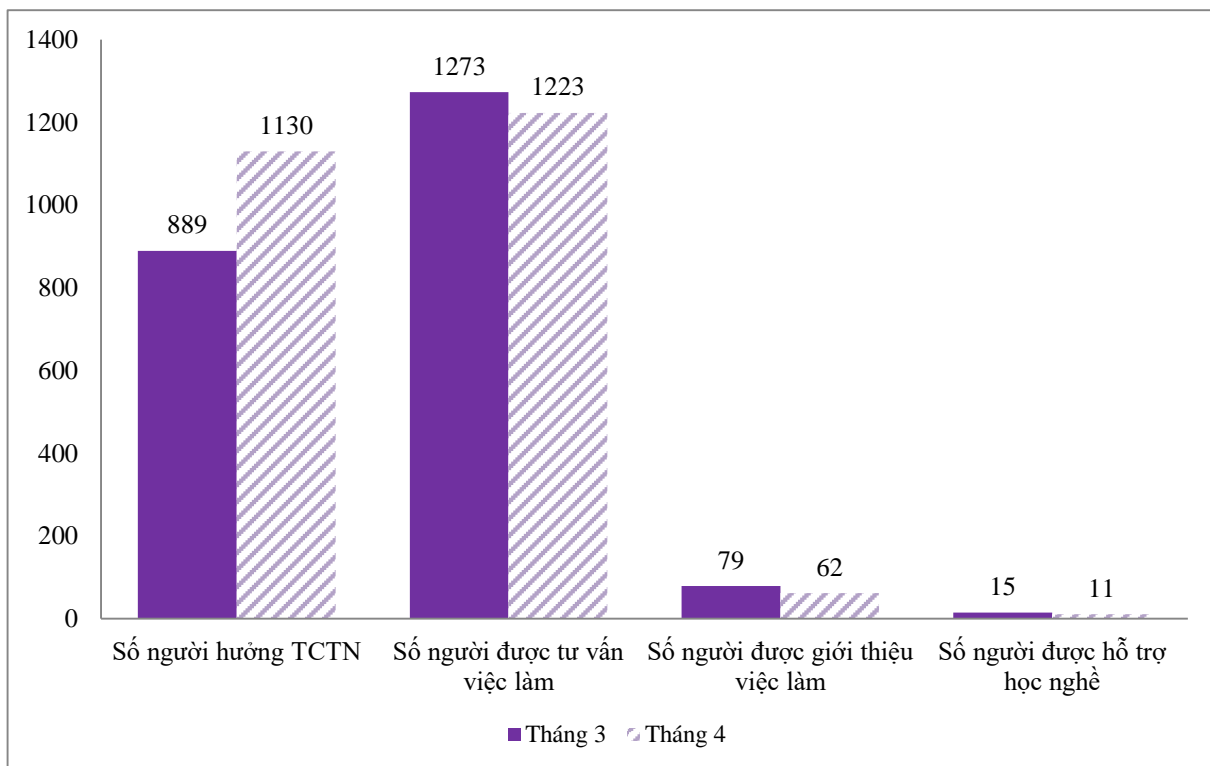
**BẢN TIN BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP THÁNG 4
VÀ NHU CẦU TUYỂN DỤNG LAO ĐỘNG THÁNG 5/2021**

I. THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP THÁNG 4

1. Số người hưởng trợ cấp thất nghiệp:

Trong tháng 4/2021 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa số người được hưởng trợ cấp thất nghiệp (TCTN) là 1.130 người tăng 27,11% so với tháng 3/2021 (889 người).

Hình 1: Một số chỉ tiêu BHTN



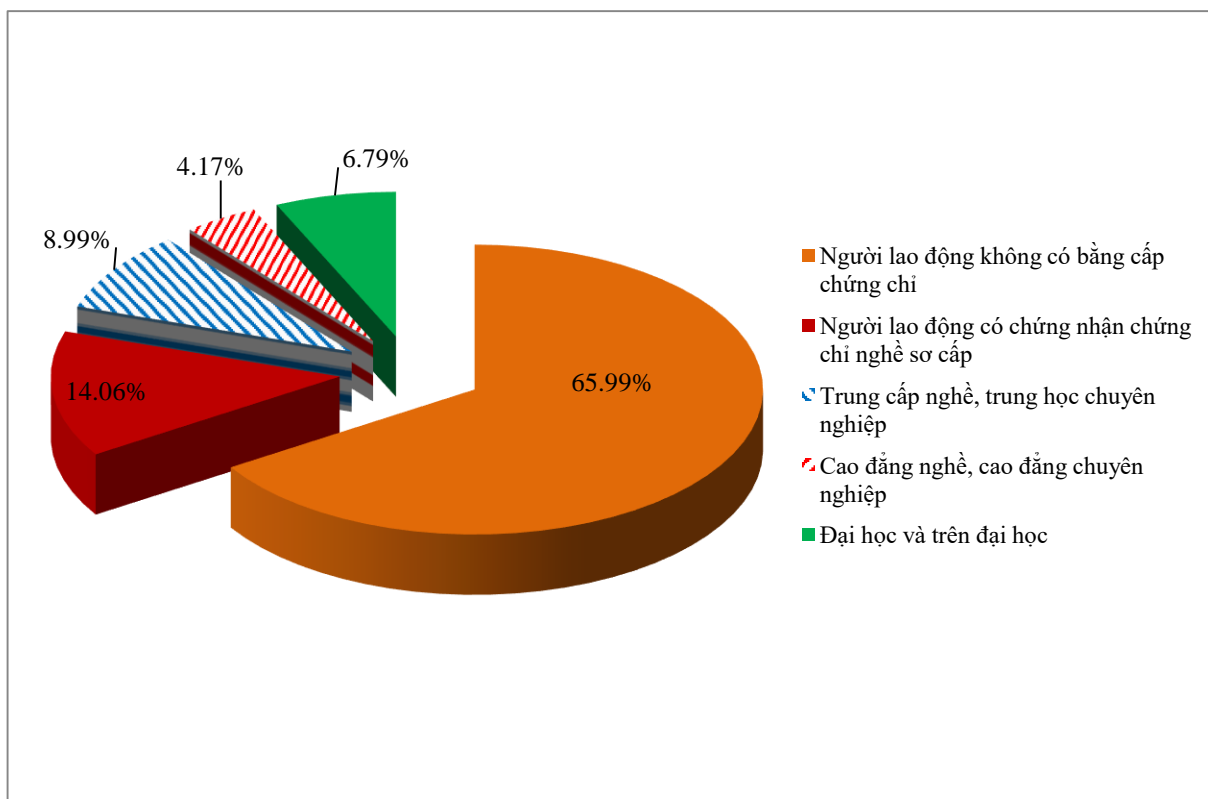
2. Trình độ chuyên môn:

Trình độ chuyên môn của người lao động được hưởng TCTN trong tháng như sau:

- Người lao động không có bằng cấp chứng chỉ chiếm 65,99%;
- Người lao động có chứng nhận chứng chỉ nghề sơ cấp chiếm 14,06%;
- Trung cấp nghề, trung học chuyên nghiệp chiếm 8,99%;
- Cao đẳng nghề/Cao đẳng chuyên nghiệp chiếm 4,17%;

- Đại học trở lên chiếm 6,79%.

Hình 2: Trình độ chuyên môn của người lao động



3. Ngành nghề người lao động trước khi hưởng trợ cấp thất nghiệp:

Ngành nghề người lao động trước khi hưởng trợ cấp thất nghiệp:

- Nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản chiếm 1,06%;
- Khai khoáng chiếm 0,16%;
- Công nghiệp chế biến, chế tạo chiếm 0,65%;
- Sản xuất và phân phối điện, khí đốt, hơi nước và điều hòa không khí chiếm 0,33%;
- Cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý nước thải, rác thải chiếm 0,25%;
- Xây dựng chiếm 3,19%;
- Bán buôn và bán lẻ; Sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác chiếm 6,05%;
- Vận tải, kho bãi chiếm 0,41%;
- Dịch vụ lưu trú và ăn uống chiếm 6,34%;
- Thông tin và truyền thông chiếm 0,16%;
- Hoạt động tài chính, ngân hàng và bảo hiểm chiếm 0,98%;
- Hoạt động kinh doanh bất động sản chiếm 0,16%;
- Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ chiếm 0,49%;

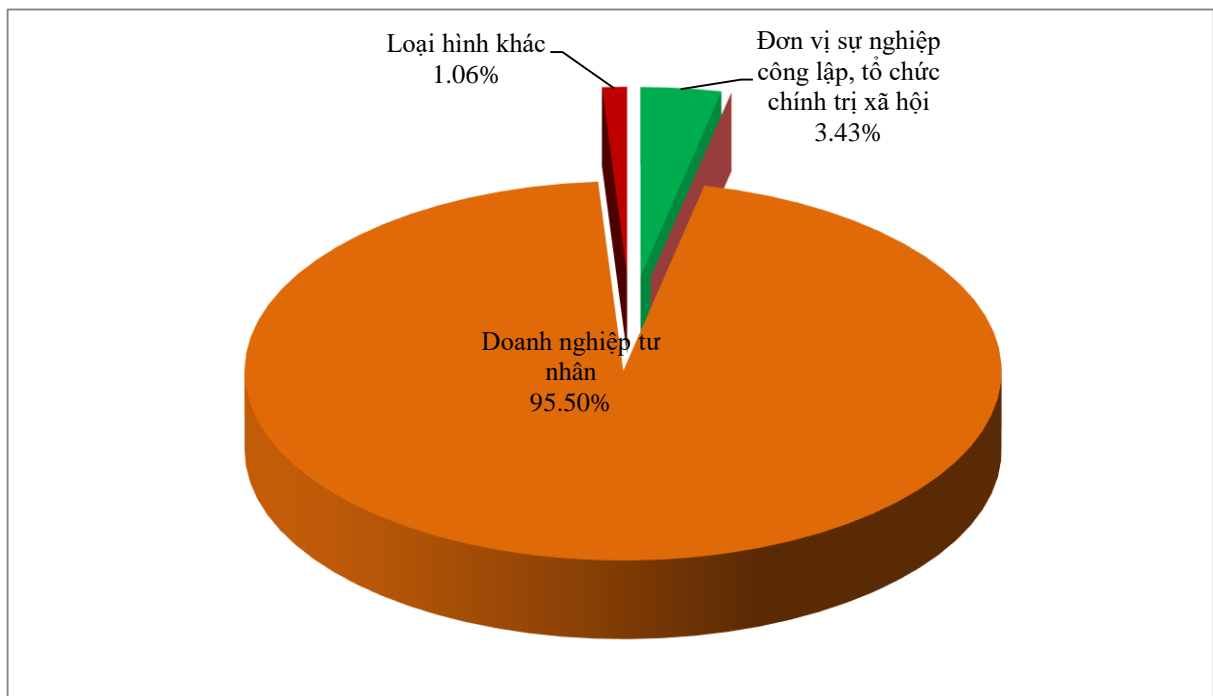
- Hoạt động của ĐCS, tổ chức CT – XH, QLNN, ANQP, BĐXH bắt buộc chiếm 0,74%;
- Giáo dục và đào tạo chiếm 2,53%;
- Y tế và hoạt động trợ giúp xã hội chiếm 0,49%;
- Nghệ thuật, vui chơi và giải trí chiếm 0,16%;
- Hoạt động dịch vụ khác chiếm 74,21%;
- Hoạt động làm thuê và các công việc trong hộ gia đình chiếm 1,64%.

4. Loại hình, tổ chức doanh nghiệp:

Loại hình, tổ chức doanh nghiệp người lao động làm việc trước khi hưởng TCTN như sau:

- Đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị xã hội chiếm 3,43%;
- Công ty TNHH, FDI, Doanh nghiệp tư nhân chiếm 95,50%;
- Loại hình khác (gồm Hợp tác xã; hộ kinh doanh cá thể) chiếm 1,06%.

Hình 3: Loại hình, tổ chức doanh nghiệp



5. Hợp đồng lao động của người lao động trước khi hưởng trợ cấp thất nghiệp:

Loại hợp đồng lao động của người lao động trước khi hưởng TCTN:

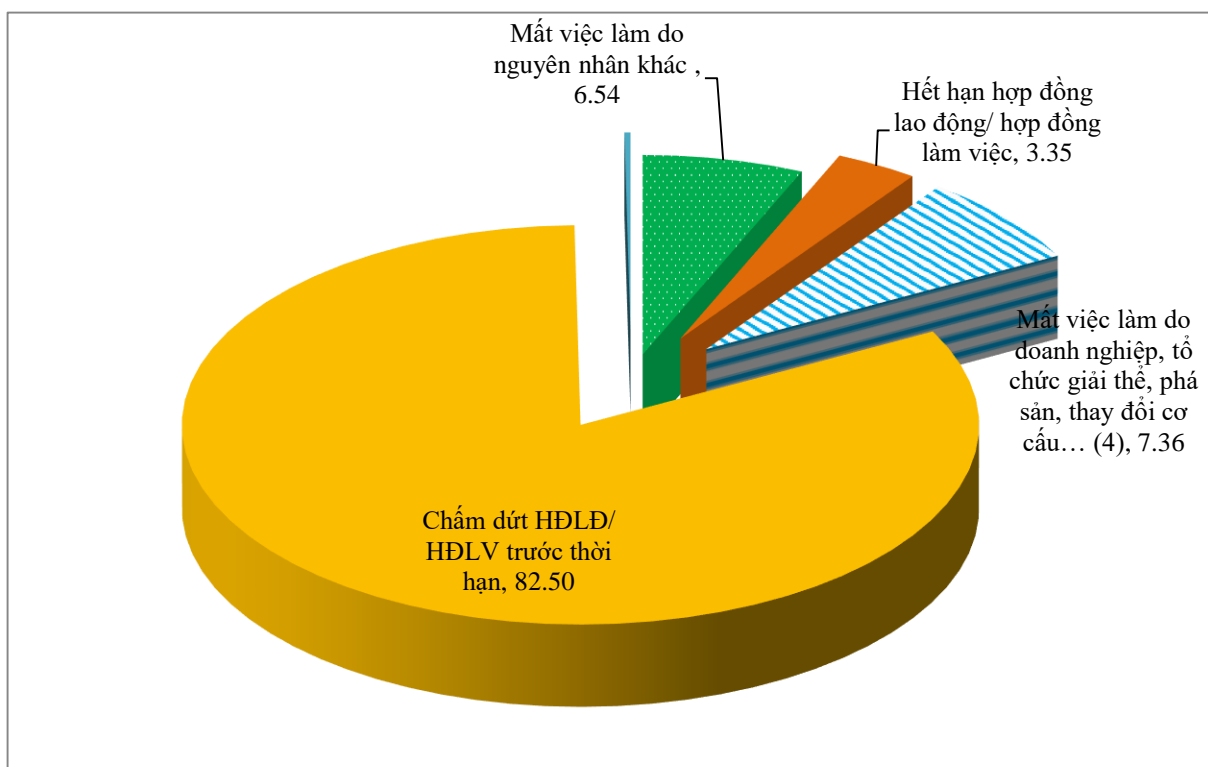
- HĐLĐ từ 3 tháng đến dưới 12 tháng là 0%;
- HĐLĐ từ 12 tháng đến 36 tháng chiếm 55,68%;
- HĐLĐ không xác định thời hạn chiếm 43,42%.

6. Nguyên nhân thất nghiệp:

Theo số liệu thống kê từ phần mềm quản lý dữ liệu Bảo hiểm thất nghiệp, nguyên nhân thất nghiệp của người lao động trong tháng như sau:

- Hết hạn hợp đồng lao động/ Hợp đồng làm việc chiếm 3,35%;
- Mất việc làm do doanh nghiệp, tổ chức phá sản, thay đổi cơ cấu... chiếm 7,36%;
- Chấm dứt Hợp đồng lao động/ Hợp đồng làm việc trước thời hạn chiếm 82,50%;
- Mất việc làm do nguyên nhân khác chiếm 6,54%.
- Người lao động bị xử lý kỷ luật, sa thải chiếm 0,25%.

Hình 4: Nguyên nhân thất nghiệp



7. Thời gian và mức hưởng trợ cấp thất nghiệp:

Theo số liệu thống kê từ phần mềm BHTN, thời gian hưởng TCTN tháng 4/2021 như sau:

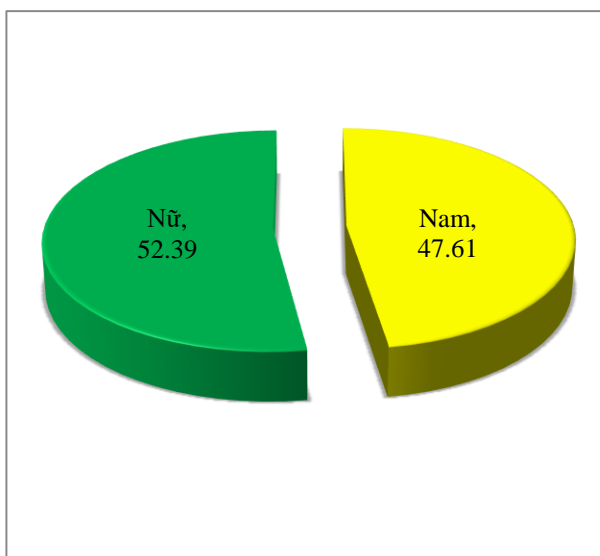
- Hưởng TCTN 03 tháng: 603 quyết định chiếm 53,36%;
- Hưởng TCTN 04 – 06 tháng: 258 quyết định chiếm 22,83%;
- Hưởng TCTN 07 – 12 tháng: 269 quyết định chiếm 23,81%.

Tổng số tiền chi trả Bảo hiểm thất nghiệp trong tháng là 18.846.057.237 đồng, trong đó chi TCTN là 18.813.057.237 đồng, chi hỗ trợ học nghề là 33.000.000 đồng.

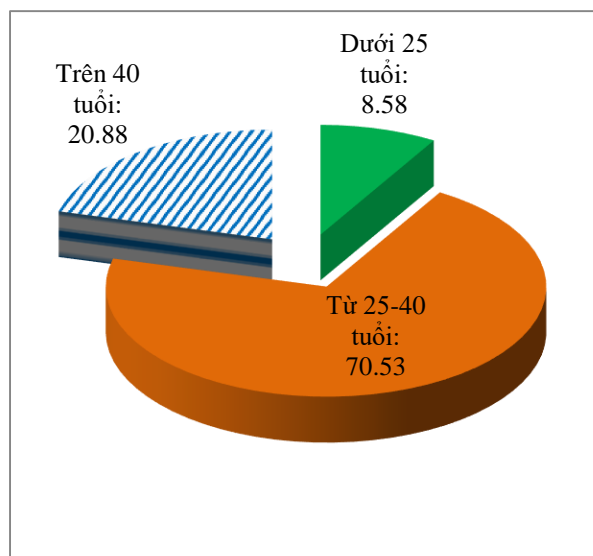
8. Giới tính và độ tuổi của người hưởng trợ cấp thất nghiệp:

Theo thống kê tỷ lệ nam/ nữ được hưởng TCTN như sau:

Hình 5: Số người được hưởng TCTN phân theo giới tính



Hình 6: Tỷ lệ hưởng TCTN theo độ tuổi



9. Số người được tư vấn, giới thiệu việc làm và hỗ trợ học nghề:

- *Số người được tư vấn:* Tất cả người lao động nộp hồ sơ Bảo hiểm thất nghiệp đều được tư vấn các thủ tục, chính sách về Bảo hiểm thất nghiệp cũng như tư vấn về việc làm. Số người được tư vấn, giới thiệu việc làm lần đầu trong tháng là 1223 người.

- *Số người được giới thiệu có việc làm:* số người được giới thiệu có việc làm là 62 người.

- *Số người được hỗ trợ học nghề:* số người được hỗ trợ học nghề là 11 người.

II. NHU CẦU TUYỂN DỤNG LAO ĐỘNG THÁNG 5/2021

Tháng 5/2021 Trung tâm Dịch vụ việc làm đã thu thập thông tin tuyển dụng của 62 doanh nghiệp với tổng nhu cầu tuyển dụng 418 vị trí việc làm, cụ thể như sau:

- Dệt – May – Giày da có nhu cầu tuyển dụng lao động chiếm 62,44%;
- Marketing – Kinh doanh – Thương mại có nhu cầu tuyển dụng lao động chiếm 8,61%;
- Cơ khí – Tự động hóa có nhu cầu tuyển dụng lao động chiếm 7,18%;
- Điện – Điện công nghiệp – Điện lạnh có nhu cầu tuyển dụng lao động chiếm 5,26%;
- Dịch vụ phục vụ có nhu cầu tuyển dụng lao động chiếm 6,22%.
- Kiến trúc – Xây dựng có nhu cầu tuyển dụng lao động chiếm 4,55%.

Bảng 1: Một số nhóm ngành có nhu cầu tuyển dụng tháng 5/2021

STT	Nhóm ngành	LDPT	SC	TC	CĐ	ĐH	Tổng cộng
1	Marketing – Kinh doanh – Thương mại	24	0	3	4	5	36
2	Du lịch - Nhà Hàng - Khách sạn	2	0	2	2	0	6
3	Kế toán - tài chính	5	0	0	0	0	5
4	Cơ khí - Tự động hóa	2	4	11	4	9	30
5	Kiến trúc - Xây dựng	5	0	0	3	11	19
6	Điện – Điện công nghiệp – Điện lạnh	0	5	2	0	15	22
7	Dệt – May – Giày da	111	150	0	0	0	261
8	Mỹ thuật – Nghệ thuật- Quảng cáo	0	0	0	4	0	4
9	Dịch vụ phục vụ	24	0	0	2	0	26
...
	Tổng	175	159	19	21	44	418

1. Nhu cầu tuyển dụng theo cơ cấu trình độ:

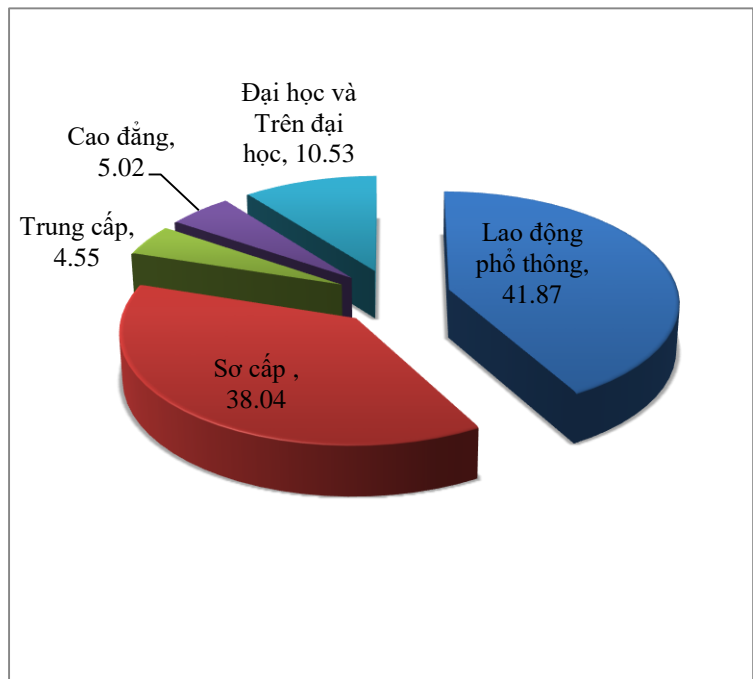
- Nhu cầu tuyển dụng lao động có trình độ phổ thông chiếm 41,87%;

- Nhu cầu tuyển dụng lao động có trình độ sơ cấp chiếm 38,04%;

- Nhu cầu tuyển dụng lao động có trình độ trung cấp chiếm 4,55%;

- Nhu cầu tuyển dụng lao động có trình độ từ cao đẳng chiếm 5,02%;

- Nhu cầu tuyển dụng lao động có trình độ đại học trở lên chiếm 10,53% trong tổng số nhu cầu tuyển dụng.

Hình 7: Nhu cầu tuyển dụng theo trình độ**2. Nhu cầu tuyển dụng theo mức lương:****Bảng 2: Mức lương tuyển dụng**

Mức lương	Tỷ lệ %
0-3,8 triệu	0,00
3,8-5 triệu	39,76
5-7 triệu	51,22
7-15 triệu	8,54
Trên 15 triệu	0,49

Thông tin tổng hợp từ nguồn dữ liệu: Cung - cầu lao động; Bảo hiểm thất nghiệp
Chịu trách nhiệm xuất bản: TRUNG TÂM DỊCH VỤ VIỆC LÀM KHÁNH HÒA
Để biết thêm thông tin chi tiết xin liên hệ:
BAN BIÊN TẬP BẢN TIN – PHÒNG THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG
Điện thoại: 0258.3510201
Website: thongtinvieclamkhanhhoa.vn